## Đề ST3K201 năm 2015 – 2016

Bài 1: Tạo ngẫu nhiên ma trận vuông A cấp 7 với các giá trị nguyên trong khoảng từ 0 đến 9.

- a) Một ma trận được gọi là suy biến khi định thức của nó bằng 0. Kiểm tra xem ma trận A có suy biến hay không? Nếu không thì hãy tính ma trận nghịch đảo của A và gán vào ma trận B. Ngược lại thì thông báo trên màn hình.
- b) Bình phương mỗi phần tử của ma trận A rồi xóa dòng thứ 3, cột thứ 4 của nó.
- c) Sử dụng lệnh for để tạo ra ma trận tam giác dưới của ma trận A.
- d) Đếm xem ma trận A có bao nhiều phần tử bằng 5.

## **Bài 2**:

a) Vẽ đồ thị của các hàm số sau trên cùng một trục tọa độ Oxy

$$(C_1)$$
:  $x^2 + (y - 1)^2 = 0.04$ 

$$(C_2): \begin{cases} x = \cos(t-1) \\ y = \sin(t) + 1 \end{cases} \quad t \in [0, 2\pi]$$

Sử dụng các lệnh xlabel, ylabel, legend, title để chú thích cho đồ thị

b) Vẽ mặt Hehcoid được tham số hóa dưới dạng sau

$$\begin{cases} x = \rho \sin(\theta) \\ y = \rho \cos(\theta) \\ z = \theta \end{cases}$$

trong đó  $-1 \le \rho \le 1, -\pi \le \theta \le \pi$ .

Sử dụng các lệnh xlabel, ylabel, zlabel, title  $d \stackrel{\circ}{e}$  chú thích cho  $d \stackrel{\circ}{o}$  thị

**<u>Bài 3</u>**: Một hàm  $f:U\to\mathbb{R}$ ,  $(U\in\mathbb{R}^n,n=2\text{ hoặc 3})$  được gọi là hàm điều hòa khi  $\Delta f=0$  hay

$$\frac{\partial^2 f}{\partial x^2} + \frac{\partial^2 f}{\partial y^2} = 0$$

Nếu trong trường hợp 3 chiều thì

$$\frac{\partial^2 f}{\partial x^2} + \frac{\partial^2 f}{\partial y^2} + \frac{\partial^2 f}{\partial z^2} = 0$$

- a) Viết một hàm function check = isHarmonic (f, n) để kiểm tra xem hàm f nhập vào có là hàm điều hòa hay không, ở đây n là số chiều. Nếu đúng, trả về check = 1; nếu sai, trả về check = 0.
- b) Kiểm tra các hàm sau có là hàm điều hòa hay không và thông báo ra màn hình.

$$f(x; y) = x^{2} - x - y^{2}$$

$$g(x; y) = e^{x^{2} - y^{2}} \cos(2xy)$$

$$h(x; y; z) = \cos(y - z) \sin(x^{2}y^{2})$$

c) Tính đạo hàm tại điểm (-2; 3) của các hàm f và g ở câu b) và in ra màn hình giá trị đó.

Bài 4: Đa thức Chebyshev loại II được xác định theo công thức truy hồi như sau

$$U_{n+1}(x) = 2xU_n(x) - U_{n-1}(x), \qquad n = 1,2,...$$

với  $U_0(x) = 1$ ;  $U_1(x) = 2x$ .

- a)  $Vi\acute{e}t$  function  $U = timDathuc Cheb (n) <math>d\acute{e}t$  im da thức Chebyshev thứ n.
- b) Sử dụng hàm viết được ở câu a), vẽ đồ thị của 6 đa thức Chebyshev đầu tiên trên cùng một đồ thị.

**<u>Bài 5</u>**: Tính giá trị số  $\pi$  sử dụng chuỗi

$$\frac{\pi^2 - 8}{16} = \sum_{n=1}^{+\infty} \frac{1}{(2n-1)^2 (2n+1)^2}$$

- a) Giá trị của n cần đạt đến bao nhiều để độ chính xác là  $10^{-6}$ ?
- b) Độ chính xác là bao nhiều khi n = 100?

## Đề 3 năm 2018 – 2019

Bài 1: Làm theo 2 cách for, while các câu hỏi sau

a) Tính tổng

$$S = 2 + 4 + 6 + \dots + 98 + 100$$

b) Tìm giá trị n nhỏ nhất sao cho:

$$\sum_{k=1}^{n} \frac{1}{k(k+2)} \ge \frac{1}{2}$$

c) Viết hàm fucntion GT = giaithua\_for(n)  $\mathring{\text{de}}$  tính n! bằng for và

function GT = giaithua while (n)  $d\dot{e}$  tính n! bằng while

Bài 2: Viết function [D,S] = Hinhchunhat (a,b) để tính chu vi (D) và diện tích (S) của hình chữ nhật có độ dài là a, b.

<u>Bài 3</u>: Trong các bài dưới đây đều phải chú thích đầy đủ bằng các lệnh xlabel, ylabel, title, legend a) Vẽ đồ thị hàm số

$$f(x) = \frac{\exp(-x)}{x+1}, \qquad 5 \le x \le 10$$

với kiểu đường là nét gạch chấm, độ rộng 2pt, màu đỏ.

b) Vẽ các hàm số sau trên cùng một hình:

$$\sin\left(x+\frac{\pi}{3}\right)$$
;  $\cos(x)$ ;  $\sin(x+\pi)$ ,  $v\acute{o}i - 2\pi \le x \le 2\pi$ 

c) Vẽ đồ thị hàm số sau trên miền  $[-2\pi; 2\pi] \times [-2\pi; 2\pi]$  sử dụng lệnh subplot và các lệnh: plot3, mesh, meshc, meshz, surf, surfc (Không cần chú thích legend ở câu này):

$$f(x; y) = \sin(2\pi x) - \sin\left(\frac{\pi}{2}y\right) + \sin(\pi x + \pi y)$$

Bài 4: Sử dụng công thức Mid-Point Rule dưới đây viết hàm function I = int\_mid(a,b,n) để xấp xỉ tích phân

$$\int_{a}^{b} f(x) \approx I = \sum_{i=1}^{n} f(\bar{x}_i) \, \Delta x = \Delta x \left( f(\bar{x}_1) + f(\bar{x}_2) + \dots + f(\bar{x}_n) \right)$$

trong đó  $f(x) = x^2 + 7x - 3$ ;  $\Delta x = \frac{b-a}{n}$ ;  $x_i = a + i\Delta x$ ;  $\bar{x}_i = \frac{x_{i-1} + x_i}{2}$ .

Sau đó, thử so sánh với hàm int trong matlab, với n lần lượt là 10; 50; 100 và sai số  $\varepsilon=10^{-4}$ ; a=-5; b=5.

Sai số tính bằng 
$$\varepsilon = \frac{\left| \int_a^b f(x) - I \right|}{\left| \int_a^b f(x) \right|}.$$

## Đề 4 năm 2018 – 2019

Bài 1: Làm theo 2 cách for, while các câu hỏi sau

a) Tính tổng

$$S = 1 + 2^2 + 3 + 4^2 + \dots + 9 + 10^2$$

b) Tìm giá trị n nhỏ nhất sao cho:

$$\sum_{k=1}^{n} \frac{k^2}{k^2 + 1} \ge 10$$

c) Viết hàm fucntion GT = giaithua for (n) dể tính n! bằng for và

function GT = giaithua while (n) dể tính <math>n! bằng while

<u>Bài 2</u>: Viết function [D,S] = Hinhchunhat (a,b,n) tính diện tích hình chữ nhật nếu n = 1, chu vi hình chữ nhật nếu n = 2. Trong đó a, b là chiều dài và chiều rộng.

<u>Bài 3</u>: Trong các bài dưới đây đều phải chú thích đầy đủ bằng các lệnh xlabel, ylabel, title, legend a) Vẽ đồ thi hàm số

$$f(x) = \frac{\sin x}{x}, \qquad \pi \le x \le 2\pi$$

với kiểu đường là nét gạch liền, độ rộng 3pt, màu vàng.

b) Vẽ các hàm số sau trên cùng một hình:

$$\sin\left(x+\frac{\pi}{2}\right)$$
;  $\cos(x-\pi)$ ;  $\sin(x)$ ,  $v\acute{o}i - 2\pi \le x \le 2\pi$ 

c) Vẽ đồ thị hàm số sau trên miền  $[-2\pi; 2\pi] \times [-2\pi; 2\pi]$  sử dụng lệnh subplot và các lệnh: plot3, mesh, meshc, meshz, surf, surfc (Không cần chú thích legend ở câu này):

$$f(x; y) = e^x - x^3 + 2y + 4\cos(\pi x)$$

Bài 4: Sử dụng công thức **Trapezoidal Rule** dưới đây viết hàm function I = int\_tra(a,b,n) để xấp xỉ tích phân

$$\int_{a}^{b} f(x) \approx I = \frac{\Delta x}{2} (f(x_0) + 2f(x_1) + \dots + 2f(x_{n-1}) + f(x_n))$$

trong đó  $f(x) = x^3 - 4x + 1$ ;  $\Delta x = \frac{b-a}{n}$ ;  $x_i = a + i\Delta x$ .

Sau đó, thử so sánh với hàm int trong matlab, với n lần lượt là 5; 20; 50 và sai số  $\varepsilon=10^{-4}$ ;  $\alpha=1$ ; b=4.

Sai số tính bằng 
$$\varepsilon = \frac{\left| \int_a^b f(x) - I \right|}{\left| \int_a^b f(x) \right|}.$$